

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:30/2022/HSST
Ngày 24 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Thanh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đình Hưng, bà Lê Thị Cần
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Phạm Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số:226/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* Puih Í - Tên gọi khác : Không
Sinh năm 1994, tại huyện Ia G, tỉnh Gia Lai
Nơi cư trú: Làng D, xã Ia T, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai.
Nghề nghiệp: Không. - Trình độ học vấn: Không biết chữ - Dân tộc: Jrai
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam.
Cha : Không xác định ; Mẹ : Bà Puih Á (đã chết)

Bị cáo đã chung sống như vợ chồng với chị Ksor H'B, sinh năm 1987, hiện đang sinh sống tại Làng K, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai và có 02 con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Và bị cáo đã chung sống như vợ chồng với chị Ksor D, sinh năm 1993, hiện đang sinh sống tại Làng B, xã Ia C, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai và có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án gồm:

+ Năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Ia G, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 29/12/2019.

+ Năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 20/4/2021.

+ Năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Ia G, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 01/5/2022.

Tiền sự: Bị cáo không có tiền sự.

Nhân thân: Năm 2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh G xử phạt 07 năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*” theo khoản 4 Điều 112 Bộ luật Hình, chấp hành xong hình phạt ngày 13 tháng 02 năm 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 13/7/2022 cho đến nay. (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Rah Lan T, sinh năm 2001

Trú tại: Làng Sung K, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (có mặt)

- *Người làm chứng*: Bà Puih D, sinh năm 1951

Trú tại: Làng D, xã Ia T, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

- *Người phiên dịch*: Bà Nay Bun H’ Ry;

Địa chỉ: Làng H’ R, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 13/7/2022, Puih Í đi bộ từ làng K, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để về xã Ia T, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. Khi đến lô cao su thuộc Làng K, xã Ia K, huyện Đ thì Puih Í phát hiện xe mô tô mang BKS 81U1- 297.05 của anh Rah Lan T, trú tại làng Sung K, xã Ia K, huyện Đ đang dựng bên lề đường để đi vệ sinh và chìa khóa vẫn cắm ở ổ điện xe nhưng không ai trông coi. Puih Í lén lút dắt trộm chiếc xe mô tô của anh T ra đoạn đường liên thôn nổ máy xe chạy ra đường quốc lộ 19 chạy về nhà Puih D là bác họ của Í trú tại làng D, xã Ia T, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. Còn anh T sau khi mất xe đã đến Công an xã Ia K, huyện Đ trình báo. Lực lượng Công an đã truy tìm đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bắt giữ Puih Í cùng tang vật là chiếc xe mô tô tại làng D, xã Ia T huyện Ia G.

Tại kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐ ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ, kết luận :

01 (một) chiếc mô tô hiệu Suzuki, loại xe Satria, BKS: 81U1-297.05, màu sơn xanh đen, số khung MH8DL11ANMJ108364, số máy CGA1608377, mua mới vào năm 2021, xe đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 80%, giá trị định giá là 41.592.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số:30/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Puih Í về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

****Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội:***

Giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Puih Í về tội “ Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như:

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; *là người đồng bào dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật có hạn chế.*

-Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Puih Í phạm tội “Trộm cắp tài sản”

-Về hình phạt chính: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

-Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Rah Lan T đã nhận lại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là chiếc xe mô tô biển kiểm soát BKS: 81U1-297.05 , không yêu cầu gì, nên không đề cập xử lý.

-Về xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc cơ quan điều tra xử lý trao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe Satria, BKS: 81U1-297.05, màu sơn xanh đen, số khung MH8DL11ANMJ108364, số máy CGA1608377 cho bị hại anh Rah Lan T.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Bị hại anh Rah Lan T trình bày: Đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe Satria, BKS: 81U1-297.05, không bị hư hỏng gì, không yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người làm chứng không có mặt, nên không có ý kiến trình bày tại phiên tòa.

-Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì đối với kết luận định giá tài sản, kết luận của Cơ quan điều tra, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai, quan điểm luận tội xử lý vụ án của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 13/7/2022, Puih Í đi bộ từ nhà chị Ksor H'B ở làng K, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để về xã Ia T, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. Khi đến lô cao su thuộc Làng K, xã Ia K, huyện Đ thì Puih Í phát hiện xe mô tô mang BKS 81U1- 297.05 của anh Rah Lan T (Sinh năm 2001), trú tại làng Sung K, xã Ia K, huyện Đ đang dựng bên lề đường để đi vệ sinh và chìa khóa vẫn cắm ở ổ điện xe nhưng không ai trông coi. Puih Í lén lút dắt trộm chiếc xe mô tô của anh T ra đoạn đường liên thôn nổ máy xe chạy ra đường quốc lộ 19 chạy về nhà Puih Dlà bác họ của Í trú tại làng D, xã Ia T, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai. Còn anh T sau khi mất xe đã đến Công an xã Ia K, huyện Đ trình báo. Lực lượng Công an đã

truy tìm đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bắt giữ Puih Í cùng tang vật là chiếc xe mô tô tại làng D, xã Ia T, huyện Ia G.

Tại phiên tòa bị cáo Puih Í khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Do đó cáo trạng số:30/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Nên cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Song bị cáo có nhân thân xấu và có nhiều tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không chịu rèn luyện cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm khắc và xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét không có tài liệu chứng cứ xác định bị cáo có tài sản, nên không xem xét xử phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Rah Lan T đã nhận lại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là chiếc xe mô tô biển kiểm soát BKS: 81U1-297.05 và không yêu cầu gì, nên không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét việc cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao tài sản chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe Satria, BKS: 81U1-297.05, màu sơn xanh đen, số khung MH8DL11ANMJ108364, số máy CGA1608377 cho bị hại anh Rah Lan T là có căn cứ, nên chấp nhận và không đề cập xử lý.

[7] Xét về tính hợp pháp của hành vi và quyết định tố tụng: Quá trình Điều tra, Truy tố; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Puih Í phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”

-Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 ; Điều 38; 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Các Điều 326, 329, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Puih Í 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời gian tù tính từ ngày (13/7/2022).

-Tiếp tục tạm giam bị cáo Puih Í trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2022) để bảo đảm công tác thi hành án.

+Về hình phạt bổ sung: Miễn xử phạt bổ sung cho bị cáo Puih Í

-Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Puih Í phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay (24/ 11/ 2022) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an huyện;
- Viện kiểm sát huyện;
- CCTHADS huyện;
- TAND tỉnh;
- Bị cáo;bị hại
- Sở tư pháp;
- CQTHAHS,tỉnh và huyện.
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Thanh